SAO Y; Hội đồng nhân dân tỉnh; Thời gian ký: 20/07/2022 13:36:53 +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11 /2022/NQ-HĐND	*Long An, ngày 13 tháng 7 năm 2022*

NGHỊ QUYẾT
Về quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Long An đến năm 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;

Thực hiện Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;

Xét Tờ trình số 1756/TTr-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Nghị quyết ban hành Quy định về nội dung chi và mức chi hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Long An đến năm 2030; Báo cáo thẩm tra số 523/BC-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Long An đến năm 2030, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Long An.

1.2. Đối tượng áp dụng

Các đối tượng sau đây có đơn đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong và ngoài nước đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu trên địa bàn tỉnh Long An, cụ thể:

- Tổ chức tập thể (Hợp tác xã, Hội, Hiệp hội);

- Doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ;

- Các đơn vị, tổ chức có Giấy chứng nhận thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (sản phẩm OCOP);

- Các đơn vị, tổ chức có giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu từ cấp tỉnh trở lên;

- Sản phẩm/giải pháp đã đạt giải trong các Cuộc thi/Hội thi sáng tạo của tỉnh;

- Các tổ chức, cá nhân nghiên cứu tạo ra các sản phẩm sáng tạo và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Nội dung chi và mức chi hỗ trợ

2.1. Đối với đăng ký bảo hộ trong nước

- Đối với đơn đăng ký bảo hộ sáng chế và đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới: 30 triệu đồng/đơn.

- Đối với đơn đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu: 15 triệu đồng/văn bằng bảo hộ.

2.2. Đối với đăng ký bảo hộ ở nước ngoài

Đơn đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới: 60 triệu đồng/đơn được chấp nhận hợp lệ, các văn bản tương ứng theo quy định của tổ chức quốc tế hoặc quốc gia nộp đơn.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

3.1. Các tổ chức, cá nhân chủ động bố trí kinh phí để xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ cho sản phẩm, dịch vụ của mình theo quy định của pháp luật và thông lệ quốc tế. Ngân sách nhà nước đảm bảo hoặc hỗ trợ một phần kinh phí trong việc đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ thông qua các nội dung được quy định chi tiết tại Nghị quyết này.

3.2. Mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nội dung quy định tại Nghị quyết này là các mức tối đa, phần còn lại (nếu có) do tổ chức, cá nhân tham gia đối ứng. Mỗi tổ chức, cá nhân được chọn nhiều nội dung đề nghị hỗ trợ và mỗi nội dung chỉ được hỗ trợ một lần.

3.3. Đối với đơn đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu trong

nước sẽ được hỗ trợ sau khi được cấp văn bằng bảo hộ.

Đối với đơn đăng ký bảo hộ sáng chế, đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới ở trong nước và đơn đăng ký bảo hộ sáng chế, đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu ở nước ngoài sẽ được hỗ trợ sau khi có quyết định chấp nhận đơn hợp lệ, các văn bản tương ứng theo quy định của tổ chức quốc tế hoặc quốc gia nộp đơn.

3.4. Hỗ trợ đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, bình đẳng, không trùng lặp. Trường hợp thuộc đối tượng được hỗ trợ của nhiều chính sách về hỗ trợ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ thì tổ chức, cá nhân được chọn chính sách hỗ trợ có mức hỗ trợ cao nhất.

4. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Long An khóa X, kỳ họp thứ Sáu (kỳ họp lệ giữa năm 2022) thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2022./.

Nơi nhận:
- UB Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP. QH, VP. CP (TP.HCM) (b/c);
- Ban Công tác đại biểu của UBTVQH (b/c);
- Các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Tư pháp;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- UBND tỉnh; UBMTTQ VN tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các phòng thuộc VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT, (TrT). (13)

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Nguyễn Văn Được